

PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA BỒ-TÁT TẠNG CHÁNH PHÁP KINH

QUYỂN 38

Phẩm 11: TUỆ THÙ THẮNG BA-LA-MẬT-ĐA (Phần 6)

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Lược nói tất cả Thánh đạo của Bồ-tát, đó là Bồ-tát đối với Chánh đẳng Chánh giác chỉ một mình không hai, tự dùng sức đại tinh tấn dũng mãnh, thâm tâm nhiếp thọ, không mượn duyên khác hay nhờ người khác khai thị, mà tự thành tựu lực dụng to lớn, có khả năng mặc áo giáp kiên cố như vậy, hay đạt được những gì khó được của hữu tình, những người mới phát tâm trụ Bồ-tát thừa chưa được nay được.

Lại nữa, Bồ-tát có khả năng thí tất cả những gì khó thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, thắng tuệ cũng lại như vậy.

Lại nữa, người mới phát tâm không thể kiến lập Ba-la-mật-đa, nhưng Bồ-tát thì lại có khả năng kiến lập các Ba-la-mật-đa. Nói tóm lại, cho đến giác ngộ rộng lớn, gieo trồng căn lành cũng không thể sánh kịp. Bồ-tát đối với pháp hạnh này chỉ một mình không hai, đến Bồ-đề tràng, ngôi tòa Kim cang, nhiếp phục ma lực, trong một sát-na tương ứng tuệ thù thắng, đối với quả Chánh đẳng Chánh giác bình đẳng quyết định không còn thoái chuyển.

Này Xá-lợi Tử! Đây là Đại Bồ-tát thực hành Tuệ thù thắng ba-la-mật-đa nên đạt được Thánh đạo thiện xảo của Bồ-tát.

Sao gọi là duyên sinh thiện xảo của Bồ-tát? Bồ-tát này trong ngày đêm, ngồi yên một mình phát khởi thiện tâm từ suy nghĩ: Uẩn do đâu mà khởi và nó sẽ nhờ lực nào? Do tác ý không đúng lý như vậy nên phát sinh vô minh, vô minh duyên hành, hành duyên thức, thức duyên danh sắc, danh sắc duyên lục nhập, lục nhập duyên xúc, xúc duyên thọ, thọ duyên ái, ái duyên thủ, thủ duyên hữu, hữu duyên sinh, sinh duyên lão tử, ưu bi khổ não và tùy phiền não phương tiện tập khởi.

Lại nữa, do pháp như vậy, không thể không tạo tác và không chủ thể. Đó là nhân thiện, nhân ác, nhân vô ký, tất cả duyên sinh. Lại các hữu tình đều có phần lượng, là căn nhân tăng thượng, căn nhân, nghiệp nhân, quả nhân, có vô biên tế các nhân rất ráo, tất cả tập hợp phát sinh thấy đều biết rõ. Đây gọi là duyên sinh thiện xảo.

Lại nữa, uẩn diệt. Sao gọi là diệt? Nếu diệt tác ý đúng lý thì vô minh diệt, vô minh diệt thì hành diệt, hành diệt thì thức diệt, thức diệt thì danh sắc diệt, danh sắc diệt thì lục nhập diệt, lục nhập diệt thì xúc diệt, xúc diệt thì thọ diệt, thọ diệt thì ái diệt, ái diệt thì thủ diệt, thủ diệt thì hữu diệt, hữu diệt thì sinh diệt, sinh diệt thì lão tử ưu bi khổ não diệt. Từ đó đạt được trí như vậy.

Lại nữa, duyên sinh thiện xảo là tất cả các pháp đều lệ thuộc vào sự hòa hợp của nhân duyên, tức là có khả năng gia trì không ngã, không nhân, không chúng sinh, không thọ giả. Bồ-tát không chấp trước vào các tướng ấy, nhưng đối với duyên sinh này có khả năng kiến lập tất cả pháp Phật và tướng Bồ-đề; đối với hữu tận diệt nên quán sát khéo léo, đối với vô tận diệt nhiếp hóa hữu tình.

Này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát thực hành Tuệ thù thắng ba-la-mật-đa nên đạt được duyên sinh thiện xảo như vậy.

Sao gọi là tất cả pháp thiện xảo của Bồ-tát? Tất cả pháp là hữu vi, vô vi, các Bồ-tát đối với hữu vi vô vi thiện xảo nên biết như vậy.

Hữu vi thiện xảo nghĩa là nghiệp thiện của thân, miệng, ý, quán sát hữu vi Bồ-đề hướng đến nhất thiết trí. Đó gọi là hữu vi thiện xảo.

Lại nữa, hữu vi thiện xảo là tích tập Bồ thí, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định, năm pháp Ba-la-mật-đa. Nếu lại đối với Tuệ thù thắng ba-la-mật-đa được trí vô vi, đối với năm Ba-la-mật-đa cũng không xả bỏ, siêng năng mong cầu tất cả Ba-la-mật-đa, tin hiểu Bồ-đề vô lậu, hướng đến Nhất thiết trí. Đó gọi là vô vi thiện xảo.

Lại nữa, hữu vi thiện xảo nghĩa là hữu tình thực hành bốn nhiếp sự không bị đối khiển, tuy là nhiếp thọ hữu tình, nhưng kỳ thật là nhiếp thọ vô ngã, vô nhân; đối với nhiếp sự thiện xảo không có dính mắc, tin hiểu Bồ-đề vô vi, hướng đến Nhất thiết trí. Đó gọi là vô vi thiện xảo.

Lại nữa, hữu vi thiện xảo nghĩa là đoạn các hành nghiệp trói buộc không thôi, tức là đoạn luân hồi và phiền não trói buộc, đối với tướng Bồ-đề có sự nắm giữ trói buộc liên tục, phần nhỏ vi tế không có kết nghiệp. Đây gọi là hữu vi thiện xảo.

Lại nữa, đối với Không, Vô tướng, Vô nguyện dùng trí quán sát hiểu rõ nhân duyên các pháp, tu hạnh Bồ-đề nhưng không chứng Niết-bàn. Đây gọi là vô vi thiện xảo.

Lại nữa, tuy Bồ-tát sống trong ba cõi nhưng không bị phiền não trong ba cõi trói buộc. Đây gọi là hữu vi thiện xảo. Nếu dùng trí hiểu rõ thoát khỏi ba cõi, nhưng không lìa ba cõi, cũng không đọa lạc. Đây gọi là vô vi thiện xảo. Nếu nói tất cả pháp thiện xảo thì nhất thiết trí đều là khái niệm. Nếu đối với nhất thiết trí thông đạt viên mãn không bị tổn giảm. Đây là thắng tuệ thiện xảo, tức là tất cả pháp thiện xảo.

Này Xá-lợi Tử! Các Đại Bồ-tát an trụ Tuệ thù thắng ba-la-mật-đa, đối với tuệ thù thắng đạt được mười thiện xảo như vậy.

Này Xá-lợi Tử! Sao gọi là tuệ thù thắng? Sao gọi là Ba-la-mật-đa? Tuệ thù thắng là quán sát biết rõ pháp thiện bất thiện, đó gọi là tuệ thù thắng. Phân biệt vô lượng pháp môn như thật, đó gọi là tuệ thù thắng. Thông đạt các kiến được pháp vô ngại, đó gọi là tuệ thù thắng. An trú tất cả chánh nguyện, nhưng kỳ thật xả các nguyện cầu, đó gọi là tuệ thù thắng. Lìa các phiền não, được mọi khinh an, đó gọi là tuệ thù thắng. Cắt đứt mọi phan duyên được pháp vui lớn, đó gọi là tuệ thù thắng. Tùy nghĩa quán sát, đó gọi là tuệ thù thắng. Được an trụ pháp phần Bồ-đề, đó là tuệ thù thắng. Biết rõ như thật về pháp tướng vô tướng, đó là tuệ thù thắng. Dùng trí quán chiếu biết rõ thể tánh của các pháp, đó là tuệ thù thắng. Thoát khỏi mọi hiểm nạn không bị chướng ngại, đó là tuệ thù thắng. Nhiếp thọ chánh đạt, đó là tuệ thù thắng. Đối với các thiện pháp khiến được thanh tịnh, đó là tuệ thù thắng. Cắt đứt tập nghiệp phiền não, đó là tuệ thù thắng. Do trước tu chứng tất cả thiện pháp, đó là tuệ thù thắng. Đối với tự nhiên sinh... khởi lên giác ngộ dẫn dắt hữu tình được xa lìa, đó là tuệ thù thắng. Không đắm trước ba cõi, đó là tuệ thù thắng. Đối với các Thánh nguyện liên tục không gián đoạn, đó là tuệ thù thắng. Đem các vô tướng phục trừ biến kế, đối trị thanh tịnh, đó là tuệ thù thắng. Lìa mọi tối tăm ngu si, thành tựu tất cả hành địa tương ứng, đó là tuệ thù thắng. Đối với Nhất thiết trí trí, tu đạo quang minh, đó là tuệ thù thắng. Làm con mắt sáng đối với vô minh tối tăm, đó là tuệ thù thắng. Tin hiểu nhãn căn vô lậu như vậy, đó là tuệ thù thắng.

Đối với cảnh đối tượng của mắt, vượt hơn mọi nghĩa thù thắng, đó là tuệ thù thắng. Xuất ly chân thật điều phục không lay động, đó là tuệ thù thắng. Trí tuệ chiếu sáng không có cùng tận, đó là tuệ thù thắng. Biến nhất thiết xứ không có trái nhau, đó là tuệ thù thắng. Đối với đạo giải thoát luôn luôn cao sáng, đó là tuệ thù thắng. Lìa các phiền não và pháp chướng ngại, đều không chung nhau, đó là tuệ thù thắng.

Này Xá-lợi Tử! Các Đại Bồ-tát dùng tuệ thù thắng như vậy nên có thể hiểu rõ tâm hướng đến của tất cả hữu tình, nghiệp hạnh sai khác, các môn trần lao; cho đến dùng trí tuệ như vậy đối với chấp trì có thể biết rõ hết tất cả Thanh văn, Bích-chi-phật, Tam-miêu Tam-phật-đà, đó là tuệ thù thắng. Các Bồ-tát đối với cú nghĩa này tất cả nên học.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Ba-la-mật-đa nghĩa là tuệ thù thắng, biết rõ tất cả pháp thiện bất thiện, đó là Ba-la-mật-đa. Nói tóm lại, cho đến đối với cú nghĩa, nghĩa này tất cả nên học, đó là Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, nên viên mãn hạnh thù thắng của Bồ-tát, đó là Ba-la-mật-đa. Viên mãn Nhất thiết trí trí, đó là Ba-la-mật-đa. Không đắm trước vào pháp hữu vi vô vi, đó là Ba-la-mật-đa. Vì khiến hữu tình giác ngộ lỗi lầm của luân hồi, đó là Ba-la-mật-đa. Có khả năng chỉ rõ pháp tạng vô tận, đó là Ba-la-mật-đa. Lìa mọi phan duyên, giải thoát viên mãn, đó là Ba-la-mật-đa. Đối với bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định thắng tuệ, khiến hết tất cả đều được giác ngộ, đó là Ba-la-mật-đa. Thiện xảo rất ráo đối với cảnh giới hữu tình, dẫn dắt tất cả, vì khiến viên mãn pháp nhẫn vô sinh, đạt đến địa không thoái, đó là Ba-la-mật-đa. Viên mãn cõi Phật, hóa độ hữu tình đến Bồ-đề tràng, trừ các ma oán, viên mãn tất cả pháp Phật, đó là Ba-la-mật-đa. Lại có khả năng kiến lập Chánh pháp Đại thừa Bồ-tát tạng, đó là Ba-la-mật-đa.

Này Xá-lợi Tử! Các Bồ-tát đối với Chánh pháp tạng này, học như vậy rồi sẽ đạt đến bờ giác. Thế nên đối với tất cả Ba-la-mật-đa của Đại thừa này nên học như vậy.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Nếu thiện nam, thiện nữ nào đối với Chánh pháp Bồ-tát tạng này mà thọ trì, đọc tụng, khai thị rộng rãi, diễn nói cho mọi người nên đều được mười công đức khen ngợi:

1. Sau khi chết thông đạt tất cả sự nghiệp.
2. Được sinh vào dòng thánh.
3. Đầy đủ danh tiếng.
4. Lời nói ra được mọi người hoan hỷ tin theo.
5. Được giàu có vô lượng.
6. Được trời người kính mến.
7. Làm Chuyển luân vương.
8. Được sinh lên Phạm thiên.
9. (Nguyên trong bản chữ Phạn thiếu).
10. Dù ở đâu cũng được tâm Bồ-đề không có thoái thất.

Lại nữa, đạt được mười công đức khen ngợi:

1. Không sống chung với các loại Ni-càn-đà.
2. Không khởi ngã kiến.
3. Không khởi nhân kiến.
4. Không khởi chúng sinh kiến.
5. Không khởi thọ giả kiến.
6. Không khởi thường kiến.
7. Không khởi đoạn kiến.

8. Nên xả bỏ các ngọc báu đẹp.
9. Phát tâm tịnh tín, thường thích xuất gia.
10. Mau chóng hiểu rõ danh cú văn.

Lại nữa, đạt được mười công đức khen ngợi:

1. Chánh niệm.
2. Thông minh lanh lợi.
3. Tổng trì.
4. Thắng tuệ.
5. Sát-na được đầy đủ.
6. Được túc trụ niệm.
7. Tánh ít tham dục.
8. Tánh ít sân nhuế.
9. Tánh ít ngu si.
10. Không bị lửa dữ trong ba cõi thiêu đốt.

Lại nữa, đạt được mười công đức khen ngợi:

1. Tuệ thù thắng hy hữu.
2. Tuệ thù thắng khinh an.
3. Tuệ thù thắng dững mãnh lanh lẹ.
4. Tuệ thù thắng nhanh chóng.
5. Tuệ thù thắng to lớn.
6. Tuệ thù thắng thâm thâm.
7. Tuệ thù thắng quyết trạch.
8. Tuệ thù thắng vô ngại.
9. Hiện tiền được thấy Như Lai và có khả năng dùng kệ khen ngợi Như Lai.
10. Cùng Như Lai thâm tâm vấn đáp.

Lại nữa, đạt được mười công đức khen ngợi:

1. Có thể dẫn dắt bảo hộ các ác tri thức.
2. Giải thoát các trói buộc của ma.
3. Phá các quân ma.
4. Đoạn các hoặc nhiễm.
5. Đối với các hành nghiệp có khả năng trừ phục kiêu mạn.
6. Hưởng đến các nẻo thiện.
7. Hưởng đến cửa Niết-bàn.
8. Bồ thí nhận thí vượt mọi luân chuyển.
9. Theo học tất cả đạo Bồ-đề.
10. Thuận tất cả lời dạy của chư Phật.

Này Xá-lợi Tử! Đối với Chánh pháp Bồ-tát tạng phải nên thọ trì, đọc tụng, khai thị rộng rãi diễn nói cho mọi người đều đạt được công đức khen ngợi như vậy.

Khi ấy, Đức Thế Tôn muốn làm sáng tỏ nghĩa trên liền lập lại bằng kệ rằng:

*Những bậc có trí lớn
Khéo rõ văn cú nghĩa
Thọ trì kinh vua này
Được vô lượng thắng tuệ
Tỳ-kheo Pháp sư ấy
Thường hành pháp thí này*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thọ trì kinh vua này
Sinh hoan hỷ tối thắng.
Vì mọi người nghe pháp
Tuyên nói pháp như vậy
Thọ trì kinh vua này
Được công đức khen ngợi
Được thắng tuệ này rồi
Đối pháp không tổn giảm
Đối với thắng niệm lực
Hay diễn câu vô thượng.
Người khéo nói pháp yếu
Thường khen lời Phật dạy
Thọ trì kinh vua này
Thường đầy đủ đa văn.
Người nghe rồi thọ trì
Không đấm trước văn tự
Tùy nghĩa thường quán sát
Tăng trưởng trí tuệ Phật
Do trí tuệ vô biên
Thâm đạt Thắng nghĩa đế
Tuyển bố khắp mười phương
Nghe rồi được khen ngợi.
Tham, nhuế và si mê
Từ đó được giảm dần
Tâm thanh tịnh tối thượng
Nghe rồi được khen ngợi.
Thọ dụng mọi tiền của
Xưng dương nghĩa như thật
Hiểu rõ phi chân thật
Bỏ nhà cầu giải thoát.
Thích sống nơi vắng lặng
Nghe pháp thường không chán
Thưa hỏi Đức Thế Tôn
Pháp thí không xan lạn
Khiến trí tuệ tăng trưởng
Trong sạch không giảm mất.

Khi Đức Thế Tôn nói kệ rồi, bảo Xá-lợi Tử:

–Này Xá-lợi Tử! Các Bồ-tát này đối với hạnh Tuệ thù thắng ba-la-mật-đa, nên dũng mãnh dùng bốn Nhiếp pháp nhiếp thọ hữu tình. Bốn pháp ấy là: Bố thí, Ái ngữ, Lợi hành, Đồng sự.

Sao gọi là Bố thí? Ấy là bố thí tiền, bố thí pháp và thí vô úy.

Sao gọi là Ái ngữ? Là nói lời nhẹ nhàng đối với người nghe pháp.

Sao gọi là Lợi hành? Là ý luôn vui vẻ hòa thuận viên mãn đối với mình và người.

Sao gọi là Đồng sự? Là đối với trí này khởi lên tưởng công đức, nhiếp thọ hữu tình, an trụ vào pháp này.

Lại nữa, người Bồ thí nghĩa là ý phải hết sức thanh tịnh, đối với tất cả những ai đến xin. Ái ngữ là đoạn mọi hợp tập. Lợi hành là khiến không thoái lui. Đồng sự là hồi hướng Đại thừa.

Lại nữa, Bồ thí là tùy chuyển tâm đại Bi không có hối tiếc. Ái ngữ là tùy tâm hủy xả. Lợi hành là vì các hữu tình, thân tâm dũng mãnh, mặc đại giáp trụ. Đồng sự là tâm xả cao thấp, hướng đến Nhất thiết trí.

Lại nữa, Bồ thí là như pháp mong cầu bỏ mọi tài sản tư cụ. Ái ngữ là đem chánh pháp hướng dẫn mọi người. Lợi hành là tự lợi lợi tha đều khởi bình đẳng. Đồng sự là lợi ích các hữu tình, đồng khởi tâm Nhất thiết trí.

Lại nữa, Bồ thí là tự xả tất cả pháp trong ngoài. Ái ngữ là đối với các pháp thực hành công đức trí tuệ, thiện quyền khen ngợi. Lợi hành là xả mọi tự lợi chuyển đổi lợi tha. Đồng sự là thành thực Bồ-đề. Ví như trái Am-ma-la-lặc trong lòng bàn tay, đem ban cho mọi người không còn khiếm hụt.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Pháp thí nghĩa là khi mình nghe pháp rồi đem diễn nói cho mọi người. Ái ngữ là khai thị chân chánh không mong báo đền. Lợi hành là diễn nói cho mọi người không biết mệt mỏi. Đồng sự là đối với nhất thiết trí ham thích pháp thậm thâm, tâm không xa lìa.

Lại nữa, Pháp thí là đối với người nghe pháp nói không tán loạn. Ái ngữ là đến các phương xa khác diễn nói các pháp. Lợi hành là vì cầu ý nghĩa của chánh pháp mà cung cấp tất cả các thứ đồ ăn, thức uống, y phục, ngọa cụ, thuốc thang, cho đến dùng thân che chở các Pháp sư. Đồng sự là khiến chủng tánh huân tập an trụ.

Lại nữa, Pháp thí là tối thượng hơn tất cả các thí. Ái ngữ là phân biệt nghĩa lợi. Lợi hành là theo nghĩa chứ không theo văn cú. Đồng sự là khiến viên mãn tất cả pháp Phật.

Lại nữa, Bồ thí là Bồ thí ba-la-mật-đa, Ái ngữ là Trì giới, Nhẫn nhục ba-la-mật-đa, Lợi hành là Tinh tấn ba-la-mật-đa, Đồng sự là Thiền định, Thắng tuệ ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Bồ thí là Bồ-tát mới phát tâm. Ái ngữ là Bồ-tát thực hành hạnh thắng giải. Lợi hành là Bồ-tát trụ địa không thoái. Đồng sự là Bồ-tát Nhất sinh bổ xứ.

Lại nữa, Bồ thí là trụ căn Bồ-đề. Ái ngữ là làm hạt mầm Bồ-đề phát triển. Lợi hành là nở hoa Bồ-đề. Đồng sự là kết trái Bồ-đề.

Này Xá-lợi Tử! Thế nên các Đại Bồ-tát trong nhiều kiếp dùng bốn nhiếp sự nhiếp thọ hữu tình, đối với hạnh Bồ-đề, các Ba-la-mật-đa có khả năng tùy chuyển, đối với bốn nhiếp sự ấy lại còn có vô lượng vô biên nhiếp sự khác nữa.

Khi ấy, Đức Phật bảo Xá-lợi Tử:

–Này Xá-lợi Tử! Đức Đại Uẩn Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác vì thái tử Tinh Tấn Hạnh mà khai thị đạo Bồ-đề và được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại khen ngợi.

Lúc đó, thái tử Tinh Tấn Hạnh ở chỗ Đức Phật ấy nghe chánh đạo Bồ-đề như vậy và nghe chư Phật ba đời khen ngợi hết sức vui mừng vì được thiện lợi. Lại trải qua chín mươi chín câu-chỉ năm dùng các món đồ ăn, thức uống, y phục, ngọa cụ, thuốc thang cúng dường tôn trọng tán thán Đức Đại Uẩn Như Lai và chúng Thanh văn ấy.

Này Xá-lợi Tử! Đức Đại Uẩn Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác liền thọ ký cho thái tử thành Chánh đẳng Chánh giác Bồ-đề.

